

QUY ĐỊNH

**chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy
của đảng uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng
thuộc Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII,

Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của đảng uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng thuộc Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương (sau đây gọi tắt là đảng uỷ cấp trên cơ sở) như sau:

Chương I VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí

Đảng uỷ cấp trên cơ sở thuộc Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương là đảng uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở cơ quan ban, bộ, ngành, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương do Đảng uỷ Khối các cơ quan Trung ương quyết định thành lập và chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của Đảng uỷ Khối các cơ quan Trung ương.

Điều 2. Chức năng

1. Lãnh đạo, kiểm tra, giám sát các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc phát huy vai trò hạt nhân chính trị, lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp uỷ cấp trên, của đảng uỷ, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

2. Xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh gắn với xây dựng chính quyền và các đoàn thể trong cơ quan, đơn vị vững mạnh.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

1. Lãnh đạo, chỉ đạo đảng bộ, chi bộ trực thuộc và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động chấp hành đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy cấp trên, của đảng ủy, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

2. Tham gia với đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị xây dựng và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả phương hướng công tác, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ được cấp trên giao theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Lãnh đạo việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ quyền lợi chính đáng của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

4. Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội của cơ quan, đơn vị, bảo vệ bí mật theo quy định của Đảng và Nhà nước.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện tốt công tác dân vận; tham gia lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị.

6. Tham mưu, đề xuất với cấp ủy cấp trên những vấn đề cần thiết nhằm bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và các nội dung công tác có liên quan.

Điều 4. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng

1. Lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng trong đảng bộ thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; phổ biến, quán triệt kịp thời đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nắm vững và thực hiện có hiệu quả.

2. Lãnh đạo công tác giáo dục, bồi dưỡng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, đạo đức cách mạng, tinh thần đoàn kết; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực hoạt động thực tiễn, trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

3. Lãnh đạo cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu, tính kỷ luật; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch; đề cao cảnh giác, chủ động phát hiện và đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ, các hành vi vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí, tiêu cực.

Điều 5. Tham gia công tác tổ chức, cán bộ

1. Tham gia với tập thể lãnh đạo và thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện chủ trương, giải pháp về công tác tổ chức, cán bộ của cơ quan, đơn vị; tham gia ý kiến với đảng đoàn, ban cán sự đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị về đánh giá, nhận xét, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, giới thiệu cán bộ ứng cử và thực hiện chính sách đối với cán bộ trong cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý cán bộ.

2. Tham gia, đề xuất cấp uỷ cấp trên xem xét, quyết định những vấn đề về tổ chức, cán bộ, đảng viên trong cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của cấp uỷ cấp trên.

3. Quyết định công tác nhân sự cấp uỷ các tổ chức đảng trực thuộc theo quy định.

Điều 6. Xây dựng tổ chức đảng

1. Lãnh đạo thực hiện chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh; không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng và cấp uỷ trực thuộc thực hiện Điều lệ Đảng, chỉ thị, nghị quyết của cấp uỷ cấp trên, xây dựng và thực hiện quy chế làm việc, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt; thực hiện

tốt công tác phát triển đảng viên và quản lý đảng viên, giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong đảng bộ.

3. Thực hiện việc bồi dưỡng lý luận chính trị cho đối tượng kết nạp đảng và đảng viên mới; bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảng cho bí thư chi bộ, cấp ủy viên của các tổ chức đảng trực thuộc.

4. Xây dựng cấp ủy có uy tín, năng lực, phẩm chất, đoàn kết nội bộ, hoạt động hiệu quả, tiêu biểu cho trí tuệ của đảng bộ, chi bộ.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp trên. Chủ động phát hiện, đấu tranh ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

6. Lãnh đạo và thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

Điều 7. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp

1. Lãnh đạo xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp (nếu có) trong cơ quan, đơn vị hoạt động đúng pháp luật và điều lệ của từng tổ chức; chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh các phong trào thi đua thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao và xây dựng tổ chức vững mạnh; thực hiện tốt công tác quản lý, giáo dục đoàn viên, hội viên; tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng.

2. Phân công cấp ủy viên phụ trách công tác các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp. Ban thường vụ đảng ủy làm việc định kỳ 6 tháng, một năm hoặc khi cần thiết với lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp để nắm tình hình hoạt động và có chủ trương, định hướng lãnh đạo hoạt động của từng tổ chức.

Điều 8. Quyền hạn, trách nhiệm của đảng ủy

1. Thực hiện các quyền của cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

2. Chịu trách nhiệm trước cấp ủy cấp trên và trước đảng bộ về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình; về công tác xây dựng Đảng của đảng bộ; tham gia, phối hợp lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác cán bộ của cơ quan, đơn vị.

Chương III

TỔ CHỨC, BỘ MÁY

Điều 9. Đảng uỷ và uỷ ban kiểm tra

Số lượng uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, ban thường vụ, uỷ ban kiểm tra đảng uỷ cấp trên cơ sở thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương. Cơ cấu cấp uỷ gồm: Đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị, đảng đoàn, ban cán sự đảng; phó bí thư chuyên trách công tác đảng; trưởng cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ; chủ tịch công đoàn, bí thư đoàn thanh niên; một số bí thư đảng bộ, chi bộ trực thuộc nơi có quy mô lớn, vị trí quan trọng và cơ cấu cần thiết khác.

Điều 10. Cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ

Đảng uỷ cấp trên cơ sở được lập các cơ quan tham mưu, giúp việc gồm: Ban tổ chức, uỷ ban kiểm tra, ban tuyên giáo và văn phòng. Phân công phó bí thư phụ trách công tác dân vận.

Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm bố trí cán bộ chuyên trách công tác đảng sinh hoạt hành chính và thực hiện công tác cán bộ tại văn phòng hoặc vụ (ban) tổ chức - cán bộ của cơ quan, đơn vị.

Điều 11. Biên chế cán bộ công tác đảng

Cán bộ công tác đảng gồm cán bộ chuyên trách công tác đảng và một số cán bộ kiêm nhiệm. Cơ cấu cán bộ chuyên trách gồm: Phó bí thư chuyên trách công tác đảng, một số lãnh đạo cơ quan tham mưu, giúp việc đảng uỷ và các chuyên viên.

Số lượng cán bộ chuyên trách công tác đảng do đảng uỷ đề xuất với đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị quyết định trong tổng biên chế của cơ quan, đơn vị. Đảng bộ có dưới 2.000 đảng viên bố trí tối thiểu 5 cán bộ chuyên trách; đảng bộ có từ 2.000 đến dưới 3.000 đảng viên bố trí tối thiểu 6 cán bộ chuyên trách; đảng bộ có từ 3.000 đến dưới 5.000 đảng viên bố trí tối thiểu 8 cán bộ chuyên trách; đảng bộ có từ 5.000 đến dưới 10.000 đảng viên bố trí tối thiểu 12 cán bộ chuyên trách; đảng bộ có từ 10.000 đảng viên trở lên thì đảng uỷ phối hợp với đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 12. Con dấu và kinh phí hoạt động

1. Đảng uỷ cấp trên cơ sở, uỷ ban kiểm tra và các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ có con dấu để phục vụ công tác theo quy định; được trang bị cơ sở vật chất, phương tiện làm việc theo quy định.

2. Kinh phí hoạt động công tác đảng được trích từ đảng phí theo quy định và kinh phí hoạt động phục vụ cho công tác đảng trong kế hoạch kinh phí hằng năm của cơ quan, đơn vị.

Chương IV

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 13. Với Đảng uỷ Khối các cơ quan Trung ương và các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ Khối các cơ quan Trung ương

1. Đảng uỷ cấp trên cơ sở chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ Khối các cơ quan Trung ương; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ Khối các cơ quan Trung ương.

2. Đảng uỷ cấp trên cơ sở thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với Đảng uỷ Khối các cơ quan Trung ương theo quy định.

Điều 14. Với ban cán sự đảng, đảng đoàn và lãnh đạo cơ quan, đơn vị

1. Phối hợp với đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị tổ chức học tập, quán triệt chủ trương, quy định của Đảng; lãnh đạo thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng và nghị quyết của Đảng uỷ Khối các cơ quan Trung ương; trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; công tác xây dựng Đảng, công tác cán bộ cấp uỷ và quản lý đảng viên.

2. Lãnh đạo việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác; xây dựng cơ quan, đoàn thể vững mạnh.

3. Tham gia ý kiến với đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong việc quyết định những vấn đề về tổ chức, cán bộ theo phân công, phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 15. Với cấp uỷ địa phương nơi có tổ chức đảng trực thuộc đóng trên địa bàn

1. Đảng uỷ cấp trên cơ sở chủ động xây dựng và duy trì mối quan hệ với cấp uỷ địa phương nơi có tổ chức đảng trực thuộc đóng trên địa bàn để phối hợp thực hiện nhiệm vụ chính trị; bồi dưỡng quần chúng ưu tú, đảng viên mới; quản lý cán bộ, đảng viên và thực hiện quy định của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú, gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

2. Định kỳ hoặc khi có yêu cầu, các bên chủ động thông báo cho nhau về tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, công tác quản lý cán bộ, đảng viên và các nội dung công tác có liên quan để phối hợp thực hiện.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Các đảng uỷ cấp trên cơ sở thuộc Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương căn cứ Quy định này và các quy định của Đảng có liên quan để ban hành quy chế làm việc của đảng uỷ. Đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương thực hiện theo Quyết định số 34-QĐ/TW, ngày 14/10/2021 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương.

2. Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ chuyên trách công tác đảng; chủ trì, phối hợp với Đảng uỷ Khối các cơ quan Trung ương và các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký, thay thế Quy định số 215-QĐ/TW, ngày 05/12/2013 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của đảng uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng thuộc Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương; được phổ biến đến các cấp uỷ, tổ chức đảng có liên quan và chi bộ trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương để thực hiện. Quá trình thực hiện nếu cần bổ sung, sửa đổi thì báo cáo Ban Bí thư (qua Ban Tổ chức Trung ương) xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Ban Bí thư Trung ương
Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Uỷ viên
Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BAN BÍ THƯ



Trương Thị Mai